

Số: **66/2025/QĐST-VHNGĐ**

Bình Chánh, ngày 17 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Ông Nguyễn Thành P, sinh năm: 1968
Địa chỉ: xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh
- Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1971
Địa chỉ: xã M, huyện C, tỉnh Long An

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị Mỹ D thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 01 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 72/KH, quyển số: 01/1996 do Ủy ban nhân dân Phường, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/11/1996 cấp không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Mỹ T, sinh ngày 30/5/1999 (đã trưởng thành).

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị Mỹ D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị Mỹ D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.5. Về lệ phí: Ông Nguyễn Thành P và bà Nguyễn Thị Mỹ D chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông P, bà D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/24P số: 0051692 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh lập ngày 31/12/2024. Ông P, bà D đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1).

THẨM PHÁN

Lê Long Toàn

